TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-VDS	*Vũng Tàu, ngày 20 tháng 04 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự;

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Lương.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Hồng Hạnh – Thư ký phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Lương Ngọc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2021/QĐST-VDS ngày 14 tháng 04 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hà Công T – sinh năm 1959 (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt) và bà Đỗ Thị M – sinh năm 1964. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 431 A (nay đường X), phường N, thành phố C, tỉnh D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hà Công Y – sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 431 A (nay đường X), phường N, thành phố C, tỉnh D.

(Ông Y vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 18-01-2021, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa, người yêu cầu –bà Đỗ Thị M trình bày:

Bà và ông Hà Công T chung sống có đăng ký kết hôn năm 1984 tại UBND phường S, thị xã Q, tỉnh E. Quá trình chung sống, có 02 (hai) con chung tên Hà Công Y, sinh ngày 14-03-1985 và Hà Công V, sinh ngày 06-10-1987. Năm 2009, ông V bị bệnh tâm thần phân liệt đã được điều trị tại Bệnh viện Quân y 175, Bệnh viện tâm thần Trung Ương 2 Biên Hòa- Đồng Nai. Mặc dù gia đình đã đưa ông V đi điều trị nhiều lần nhưng tình trạng bệnh của ông V hiện nay là trí nhớ giảm sút, hay đi lang thang, nói chuyện một mình, không tự chủ được

hành vi của mình, mọi sinh hoạt cá nhân đều do vợ chồng bà chăm sóc cho ông V. Để giải quyết các vấn đề có liên quan đến nhân thân và tài sản của ông V, bà và ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu được làm người giám hộ cho ông Hà Công V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hà Công Y đồng ý với yêu cầu của ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M. Trên cơ sở yêu cầu của các đương sự, ngày 30 tháng 03 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố C đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Hà Công V.

Tại phiên họp hôm nay, bà Đỗ Thị M xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu đối với ông Hà Công V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố C nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Hà Công V nên được xác định là việc dân sự và quan hệ pháp luật là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự". Yêu cầu của ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Hà Công V cư trú tại địa chỉ số 431 A (nay đường X), phường N, thành phố C, tỉnh D nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Tại phiên họp, người yêu cầu ông Hà Công T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Công Yvắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu ngày 18-01-2021, bản tự khai của người yêu cầu, bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hà Công V bị tâm thần phân liệt trí truệ, trí nhớ, tư duy đều giảm sút. Từ đó đến nay ông V không nhận thức được hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông T, bà M chăm sóc. Sau một thời gian điều trị nhưng vẫn chưa thể hồi phục. Tình trạng hiện nay của ông V chưa biết khi nào khỏi. Do đó, ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M (bố mẹ ruột của ông V), ông Hà Công Y (anh ruột của ông V) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hà Công V mất năng lực hành vi dân sự.

[2.2] Xét yêu cầu tuyên bố mất lực hành vi dân sự đối với ông Hà Công V:

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 416/KLGĐ ngày 01-04-2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "Về y học: Đương sự: Tâm thần phân liệt, thể Paranoid giai đoạn tiến triển liên tục (F20.00-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Hà Công V, sinh năm 1987 mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự, nên yêu cầu của ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M yêu cầu tuyên bố ông Hà Công V mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở nên chấp nhận. Ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M là người giám hộ cho ông Hà Công V. Ông T, bà M phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật quy định đối với người giám hộ tại các điều Điều 22, Điều 49, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 53 và Điều 57 Bộ luật dân sự.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tại phiên họp là có căn cứ.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 22, 49, 51, 53, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2019/NQ-UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M.

Tuyên bố ông Hà Công V, sinh năm 1987, địa chỉ: số 431 A (nay đường X), phường N, thành phố C, tỉnh D mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M là người giám hộ đương nhiên của ông Hà Công V.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hà Công T và bà Đỗ Thị M phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007743 ngày 28-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố C, ông T và bà M đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định, riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh D giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND p. Nguyễn An Ninh;
Tp. Vũng Tàu;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Lương